

BIÊN BẢN KIỂM TRA
AN TOÀN VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ
(kiểm tra đột xuất)

Thực hiện Công văn số 3134/C07-P3 ngày 21/9/2023 của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH về việc triển khai thực hiện Điện mật số 79/ĐK:HT ngày 13/9/2023 và Điện mật số 80/ĐK:HT ngày 19/9/2023 của Bộ Công an; Kế hoạch số 285/KH-CAT-PC07-PV01 ngày 21/9/2023 của Công an tỉnh và Kế hoạch số 3042/KH-PC07-Đ2 ngày 21/9/2023 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An về Tổng rà soát, kiểm tra an toàn PCCC và CNCH tại các chung cư; nhà ở nhiều căn hộ; cơ sở kinh doanh dịch vụ cho thuê trọ có mật độ người ở cao; nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh có nguy cơ cháy, nổ cao trên địa bàn.

Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 13 tháng 10 năm 2023 tại Khu nhà ở sinh viên - Trường Đại học Vinh; Địa chỉ: Đường Nguyễn Đức Cảnh, phường Hưng Bình, TP.Vinh, Nghệ An.

Chúng tôi gồm:

*** ĐẠI DIỆN ĐOÀN KIỂM TRA - PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH:**

- Ông: Phạm Thành Trung; Cấp bậc: Thượng úy; Chức vụ: Cán bộ;
- Ông: Vũ Mạnh Cường; Cấp bậc: Trung úy; Chức vụ: Cán bộ.

Đã tiến hành kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với Khu nhà ở sinh viên - Trường Đại học Vinh.

*** ĐẠI DIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH:**

- Bà: Nguyễn Thị Thu Cúc; Chức vụ: Phó Hiệu Trưởng;
- Ông: Đặng Ngọc Dũng; Chức vụ: Phó Giám đốc TT nội trú;
- Ông: Trần Anh Tuấn; Chức vụ: Phó phòng Quản trị Đầu tư;
- Ông: Hoàng Ngọc Dũng; Chức vụ: Cán bộ Phòng QTĐT.

*** TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA NHƯ SAU:**

I. Phần trình bày của đại diện Trường Đại học Vinh:

Khu nhà ở sinh viên - Trường Đại học Vinh (gọi tắt là cơ sở) do Trường Đại học Vinh là chủ đầu tư, đi vào hoạt động từ năm 2015, tính chất hoạt động làm khu nội trú cho sinh viên, giáo viên với quy mô gồm: 01 dãy nhà 09 tầng và một nhà để xe ô tô, trong đó: Tầng 1 bố trí khu vực sân chơi, sảnh chung, gara để phương tiện di chuyển của người dân, phòng trực, phòng ban quản lý; Tầng 2 đến tầng 9 bố trí 136 căn hộ cho thuê. Hiện nay, tại cơ sở có 08 cán bộ làm công tác quản lý, trong đó có 02 bảo vệ thường xuyên trực tại cơ sở.

II. Kết quả kiểm tra:

1. Phần kiểm tra hồ sơ:



- Hồ sơ quản lý công tác PCCC của cơ sở theo quy định tại Khoản 1, Điều 4, Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an và hồ sơ quản lý, theo dõi công tác CNCH theo quy định tại Khoản 1, Điều 9 Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 05/3/2018 của Bộ Công an, gồm:

+ Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC số 32/TD-PCCC(2010) ngày 06/3/2010 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An; Biên bản kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy ngày 14/7/2015 của Cảnh sát PCCC tỉnh Nghệ An.

+ Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng phương tiện thiết bị PCCC số 26/KĐ-PCCC ngày 29/4/2014 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An.

+ Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng phương tiện thiết bị PCCC số 93/KĐ-PCCC ngày 15/7/2015 của Cảnh sát PCCC Hà Nội.

+ Hồ sơ bản vẽ thi công hệ thống PCCC, bản vẽ hoàn công hệ thống PCCC; sơ đồ bố trí mặt bằng từng tầng của cơ sở, sơ đồ bố trí phương tiện PCCC và CNCH.

+ Quyết định về việc lập hồ sơ theo dõi, quản lý công tác PCCC - CNCH tại cơ sở; Quyết định về việc ban hành nội quy phòng cháy chữa cháy, nội quy CNCH, nội quy sử dụng điện, quy trình chữa cháy và CNCH.

+ Quyết định thành lập đội PCCC cơ sở gồm 11 thành viên (*có danh sách kèm theo*).

+ Phương án chữa cháy theo Mẫu PC11 ban hành kèm theo Nghị định số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ Công an; Phương án CNCH theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ.

+ Kế hoạch tổ chức thực tập phương án chữa cháy và CNCH và biên bản đánh giá kết quả tổ chức thực tập phương án chữa cháy, CNCH theo quy định.

+ Sổ theo dõi tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH, sổ theo dõi phương tiện PCCC và CNCH; Sổ lưu trữ biên bản tự kiểm tra an toàn PCCC và CNCH định kỳ.

+ Hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc số 005-PKD08/23/03.KA/HD/0000055 giữa Tổng Công ty bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội và Trường Đại học Vinh, hợp đồng có hiệu lực đến ngày 05/9/2024.

+ Biên bản kiểm tra điện trở nối đất của hệ thống chống sét định kỳ.

+ Báo cáo định kỳ về công tác tự kiểm tra an toàn PCCC và CNCH.

2. Phần kiểm tra thực tế:

2.1. Kiểm tra mặt bằng, công năng sử dụng trong quá trình hoạt động của các hạng mục công trình:

- Bậc chịu lửa: Công trình được xây dựng bằng bê tông cốt thép, tường gạch, bậc chịu lửa bậc I theo quy định tại QCVN 06:2022/BXD.

- Cơ sở có diện tích xây dựng 900m², chiều cao công trình 27m, tổng khối tích 24.300m³, công năng bố trí như sau: Tầng 1 bố trí khu vực sân chơi, nơi để xe gắn

máy, khu vực sạc xe điện, phòng ban quản lý, phòng vận hành bơm chữa cháy; tầng 2 đến tầng 9 bố trí 136 căn hộ cho thuê.

- Cơ sở có quy mô thuộc Mục 2, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.

- Tại thời điểm kiểm tra, cơ sở không xây dựng mới, mở rộng, cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng so với các nội dung thiết kế đã được thẩm duyệt.

2.2. Kiểm tra về giao thông, nguồn nước, khoảng cách an toàn PCCC, ngăn cháy lan:

a) Về giao thông phục vụ chữa cháy: Công trình có hướng tiếp giáp chính với mặt đường Nguyễn Đức Cảnh, không bị giới hạn chiều cao. Các tuyến đường đến cơ sở đảm bảo cho xe chữa cháy tiếp cận và hoạt động theo quy định.

b) Đối với nguồn cấp nước chữa cháy trong và ngoài nhà: Nguồn nước bên trong được lấy từ 01 bể nước ngầm chữa cháy có khối tích 260m³; Nguồn nước bên ngoài được lấy từ trụ nước chữa cháy thành phố hoặc nguồn nước của các cơ sở lân cận.

c) Đối với khoảng cách an toàn PCCC, ngăn cháy lan:

- Khoảng cách an toàn PCCC: Công trình có khoảng cách an toàn PCCC đảm bảo theo thiết kế được thẩm duyệt.

- Ngăn cháy, chống cháy lan: Các khu vực trong cơ sở được phân chia theo công năng sử dụng riêng biệt. Khu vực thông tầng tại các buồng kỹ thuật điện đã được chèn bịt bởi vật liệu không cháy.

2.3. Kiểm tra hệ thống điện, nguồn điện ưu tiên PCCC:

- Tại các tầng của tòa nhà đều trang bị hệ thống cầu giao, aptomat riêng biệt; hệ thống dây dẫn điện được đi ngầm trong tường hoặc luồn trong ống gen.

- Nguồn điện phục vụ hệ thống cấp nước chữa cháy của tòa nhà được kết nối với 02 nguồn điện riêng biệt (gồm nguồn chính đấu nối trước aptomat tổng và nguồn dự phòng từ máy phát điện có công suất $P=250KVA$). Nguồn điện cấp cho hệ thống báo cháy tự động, hệ thống đèn chiếu sáng sự cố, chỉ dẫn thoát nạn gồm nguồn điện lưới và nguồn ắc quy dự phòng.

2.4. Kiểm tra hệ thống tiếp địa, chống sét:

- Hệ thống chống sét được lắp đặt trên mái của tòa nhà theo thiết kế đã được thẩm duyệt.

- Đã thực hiện kiểm tra, đo điện trở tiếp địa, chống sét định kỳ hằng năm theo quy định.

2.5. Kiểm tra việc niêm yết nội quy PCCC, sơ đồ, biển báo, biển cấm: Cơ sở đã niêm yết đầy đủ nội quy PCCC, tiêu lệnh chữa cháy tại từng khu vực; Tại các tầng của cơ sở đã niêm yết sơ đồ chỉ dẫn thoát nạn; Biển báo cấm lửa, cấm hút thuốc được niêm yết tại các khu vực sử dụng chung.

2.6. Kiểm tra hệ thống, trang thiết bị, phương tiện PCCC&CNCH:

- Hệ thống chữa cháy bằng nước: Bao gồm 03 trụ nước chữa cháy ngoài nhà loại 02 cửa D65 (tại trụ bố trí 01 hộp đựng phương tiện gồm 06 cuộn vòi chữa cháy D65, 02 lăng chữa cháy D65x19), 02 họng chờ tiếp nước từ máy bơm và xe chữa cháy loại



2 cửa D65; 40 họng nước chữa cháy vách tường D50 (tại mỗi họng bố trí 01 cuộn vòi chữa cháy D50, 01 lăng chữa cháy D50x13). Hệ thống được kết nối với 02 máy bơm chữa cháy động cơ điện có công suất P=15KW, 01 máy bơm bù áp có công suất P=2,2KW; máy bơm chữa cháy được điều khiển tự động bằng công tắc áp lực hoặc bằng tay tại tủ điều khiển bơm chữa cháy. Tại thời điểm kiểm tra, qua kiểm tra thực tế triển khai 01 đường vòi tại họng nước chữa cháy vách tường tầng 9, 01 đường vòi tại trụ nước chữa cháy ngoài nhà nhận thấy hệ thống hoạt động bình thường.

- Hệ thống báo cháy tự động: Bao gồm 170 đầu báo cháy nhiệt gia tăng, 14 đầu báo cháy khói quang; 27 tổ hợp chuông, đèn, nút ấn báo cháy kết nối với 01 tủ trung tâm báo cháy 20 kênh. Tại thời điểm kiểm tra, thử nghiệm xác suất 03 đầu báo cháy và nút ấn báo cháy nhận thấy hệ thống hoạt động bình thường.

- Bình chữa cháy xách tay: Đã trang bị 80 bình chữa cháy xách tay loại MFZL4-ABC. Tại thời điểm kiểm tra các bình chữa cháy ở trạng thái hoạt động bình thường (kim đo áp chỉ vạch xanh).

- Phương tiện phòng cháy, chữa cháy của lực lượng PCCC cơ sở: Đã trang bị đầy đủ phương tiện PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở theo định mức quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 150/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an.

2.7. Kiểm tra các điều kiện đảm bảo an toàn thoát nạn:

- Trong tòa nhà bố trí 03 cầu thang bộ thoát nạn loại 2; từ tầng 1 bố trí 05 cửa thoát nạn ra ngoài. Trên hành lang và cầu thang đã trang bị hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn gồm 95 đèn chiếu sáng sự cố, 37 đèn chỉ dẫn thoát nạn. Tại thời điểm kiểm tra, hệ thống đèn chiếu sáng sự cố, chỉ dẫn thoát nạn hoạt động bình thường.

- Trong cơ sở bố trí 02 buồng thang máy, chìa khóa mở cửa thang máy khẩn cấp được lưu giữ tại phòng trực bảo vệ của cơ sở.

2.8. Kiểm tra khu vực bố trí sạc xe điện, khu vực để xe của người dân:

- Nơi bố trí khu vực để phương tiện xe gắn máy của cơ sở đặt tại tầng 1, các phương tiện được sắp xếp ngăn nắp và tại khu vực này có bố trí bảo vệ cùng hệ thống camera trông coi 24/24h.

- Khu vực sạc xe điện của cơ sở được bố trí riêng biệt, nguồn điện của khu vực này được đi riêng và có lắp đặt aptomat bảo vệ; Nơi sạc điện đã bố trí người trông coi và quy định giờ sạc điện cụ thể (từ 06h sáng đến 23h đêm).

2.9. Kiểm tra công tác thường trực và tổ chức hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở:

- Thành lập đội PCCC cơ sở với 11 thành viên.

- Đã tổ chức thực tập phương án chữa cháy và CNCH năm 2023 theo quy định.

- Duy trì tuần tra, kiểm tra về PCCC hàng ngày để kịp thời phát hiện các nguy cơ gây ra cháy, nổ.

- Giả định các tình huống cháy: Tình huống cháy tầng 06; qua giả định tình huống và quan sát việc triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy, CNCH của đội

PCCC cơ sở nhận thấy lực lượng PCCC cơ sở đã triển khai xử lý tình huống kịp thời, vận hành và sử dụng các phương tiện PCCC thuận thực, hiệu quả.

III. Kiến nghị của Đoàn kiểm tra:

Căn cứ vào kết quả kiểm tra, đối chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về PCCC và CNCH, để đảm bảo công tác an toàn PCCC và CNCH cho cơ sở trong quá trình hoạt động, đoàn kiểm tra đề nghị Trường Đại học Vinh tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

1. Đối với lực lượng PCCC cơ sở và công tác tuyên truyền PCCC cho người dân sinh sống trong cơ sở:

- Duy trì biên chế, hoạt động của Đội PCCC cơ sở theo quy định; hàng năm tổ chức huấn luyện bồi dưỡng bổ sung về nghiệp vụ PCCC và CNCH cho đội PCCC cơ sở, thời gian bồi dưỡng tối thiểu 08 giờ theo quy định tại Điều 33, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.

- Thường xuyên tăng cường công tác tuyên truyền về PCCC cho cán bộ, công nhân viên và người dân sinh sống trong cơ sở; yêu cầu người dân phải chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các quy định về pháp luật về PCCC đối với chung cư, nhà cao tầng; niêm yết lên bảng tin các văn bản hướng dẫn người dân nâng cao ý thức PCCC trong từng căn hộ của mình, đảm bảo an toàn PCCC trong việc đun nấu, thờ cúng, thắp hương, hóa vàng mã...; Phổ biến cho người dân về kỹ năng thoát hiểm; Mỗi phòng nên trang bị các phương tiện chữa cháy, cứu nạn cứu hộ như: Bình chữa cháy, mặt nạ phòng độc, thang dây thoát nạn,...

2. Đối với quy định về các khu vực để xe và nơi nạp sạc của các xe điện: Duy trì việc sắp xếp các phương tiện phải ngăn nắp, ngay ngắn, tránh vị trí đặt thiết bị PCCC; đảm bảo lối, đường thoát nạn và di chuyển phương tiện, tài sản trong điều kiện xảy ra sự cố. Khu vực sạc nạp xe điện phải thường xuyên bố trí người trông coi và có quy định cụ thể về thời gian sạc điện, nghiêm cấm nạp sạc điện vào ban đêm.

3. Đối với công tác thực tập phương án chữa cháy và CNCH: Duy trì tổ chức thực tập Phương án chữa cháy của cơ sở (thực tập các tình huống khác nhau của Phương án, ít nhất 01 lần/01 năm) theo quy định tại Khoản 1, Điều 10, Thông tư số 149/2020/TT-BCA, phối hợp với Cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH để kiểm tra, hướng dẫn tổ chức thực tập phương án theo quy định tại Khoản 11, Điều 19, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ; Tổ chức thực tập phương án cứu nạn, cứu hộ ít nhất hai năm một lần và đột xuất khi có yêu cầu theo quy định tại Điều 9, Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ.

4. Đối với hồ sơ quản lý công tác PCCC và CNCH: Duy trì thực hiện chế độ quản lý, cập nhật, lưu giữ hồ sơ theo dõi công tác PCCC và Cứu nạn, cứu hộ theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 149/2020/TT-BCA và Điều 9 Thông tư số 08/2018/TT-BCA; thường xuyên cập nhật, bổ sung Hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC và CNCH trong quá trình hoạt động theo quy định.

5. Đối với công tác tự kiểm tra an toàn PCCC và CNCH:

- Chỉ đạo, tăng cường công tác tự kiểm tra về PCCC và CNCH trong phạm vi quản lý của mình; Nội dung kiểm tra đảm bảo đầy đủ theo Điều 8 Thông tư số

149/2020/TT-BCA và có biên bản kiểm tra ghi nhận, đánh giá cụ thể lưu hồ sơ; định kỳ gửi báo cáo kết quả tự kiểm tra về Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an tỉnh theo Điểm b, Khoản 3, Điều 16, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.

- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống, phương tiện PCCC tại chỗ, đảm bảo đáp ứng kịp thời khi có sự cố cháy, nổ xảy ra (theo TCVN 7435:2-2004 đối với bình chữa cháy xách tay; TCVN 5738:2021 về hệ thống báo cháy tự động...). Định kỳ trước tháng 11 hằng năm báo cáo việc quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BCA ngày 05/02/2021 của Bộ Công an về Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an tỉnh Nghệ An.

- Quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt, thiết bị điện để kịp thời phát hiện, phòng ngừa các nguy cơ phát sinh cháy, nổ, đảm bảo an toàn về PCCC.

6. Đối với hệ thống điện, hệ thống chống sét:

- Tiến hành quản lý chặt chẽ hệ thống điện trong cơ sở; quá trình sử dụng hệ thống điện nếu có sửa chữa, cải tạo phải tuân thủ theo đúng quy định tại các quy chuẩn, tiêu chuẩn về hệ thống điện, cụ thể: QCVN 12:2014/BXD quy định về “*Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và công trình công cộng*”; TCVN 9206:2012 “*Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế*”; TCVN 9207:2012 “*Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế*”. Nghiêm cấm việc tự ý cải tạo, thay đổi thiết kế, công năng hệ thống điện theo thiết kế đã được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phê duyệt.

- Định kỳ kiểm tra hệ thống chống sét (12 tháng/1 lần) theo quy định tại TCVN 9385:2012 “*Chống sét cho công trình xây dựng - hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống*”.

7. Đối với ngăn cháy, chống cháy lan: Khu vực thông tầng của buồng kỹ thuật điện phải luôn được chèn bịt bằng vật liệu không cháy để ngăn cháy lan theo quy định.

8. Đối với lối, đường thoát nạn:

- Trên các đường di chuyển thoát nạn và các lối thoát nạn phải luôn duy trì thông thoáng, không có vật cản; khu vực ban công, logia của các căn hộ không được lắp đặt chường cạp, khuyến cáo làm khung sắt có trở ô cửa diện tích 60x80cm và không bố trí khóa chặn trên khung ô cửa mở.

- Đường giao thông cho xe chữa cháy phải luôn được duy trì đảm bảo chiều rộng $\geq 3,5$ m, chiều cao $\geq 4,5$ m.

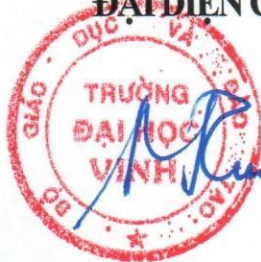
9. Trong quá trình hoạt động, nếu có thay đổi tính chất hoạt động của các hạng mục, công trình thì phải lập hồ sơ điều chỉnh thiết kế trình cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH thẩm duyệt theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.



10. Duy trì việc mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc theo quy định tại Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ.

Biên bản được lập xong hồi 16 giờ 00 phút, cùng ngày, gồm 07 trang, được lập thành 02 bản, mỗi bên liên quan giữ 01 bản, đã đọc lại cho mọi người tham gia kiểm tra cùng nghe, công nhận đúng và nhất trí ký tên dưới đây. /.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. *Nguyễn Thị Chu Cúc*

ĐẠI DIỆN ĐOÀN KIỂM TRA

A blue ink signature, likely belonging to Thượng úy Phạm Thành Trung.

Thượng úy Phạm Thành Trung



1918